

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG”

Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động học: Trò chuyện về con vật nuôi trong rừng

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I.Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm đặc trưng của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, thỏ, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính.
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh cho trẻ và ghi nhớ có chủ đích ở trẻ.
- Giáo dục kỹ năng sống: Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra. Hứng thú tham gia các hoạt động.

II.Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình chiếu một số con vật sống trong rừng.
- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, .

III. Cách tiến hành

***Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”.

- Trò chuyện về nội dung bài hát.
- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

***Hoạt động 2: Quan sát và đàm thoại về một số con vật sống trong rừng:**

+ Quan sát con khỉ:

- Cô đọc câu đố về con khỉ cho trẻ đoán.
- + Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ:
 - Con khỉ có những bộ phận gì?
 - Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)
 - Khỉ thích sống ở đâu?

- Khi đi chuyên bằng cách nào?

- Khi thích ăn gì ? (Khi thích ăn các loại quả.)

=> Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, khi có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

+ Quan sát và trò chuyện về Con voi, con thỏ, con hổ cũng tương tự như con khi

***Hoạt động 3: So sánh**

- So sánh con con khi và con hổ

Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

Khác nhau: + Hình dáng: to lớn/nhỏ nhắn; màu lông

+ Thức ăn: Ăn thịt/Ăn hoa quả

+ Khả năng vận động: Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo

*** Mở rộng – Giáo dục**

- Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình ảnh và gọi tên các con vật khác sống trong rừng.

- Cô nhấn mạnh: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...

=> Giáo dục: Các con ạ! Những loại động vật sống trong rừng đều mang lại những lợi ích riêng cho chúng ta: Voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi, hổ, khi, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta không đến gần mà phải kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn.

Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú

***Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập**

*** Trò chơi: “Tạo nhóm con vật”**

- Giới thiệu trò chơi

- Phát lô tô các con vật cho trẻ

- Phân loại theo 1 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật biết leo trèo vào một bàn, các con vật không biết leo trèo vào một bàn.

- Phân loại theo 2 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật hiền lành + ăn cỏ, hoa quả vào một bàn; các con vật hung dữ + ăn thịt vào một bàn.

*** Trò chơi: “Chọn thức ăn cho các con vật”**

- Giới thiệu trò chơi ,hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô mời 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn, bật qua vòng để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian, đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả chơi, cho trẻ nhắc lại các thức ăn phù hợp với các con vật vừa đem lên, khen ngợi, động viên trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cho trẻ hát bài Chú voi con ở Bản Đôn

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

IV: Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 25 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động học - VĐCB: Bật tại chỗ

TCVD: Kéo co

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động, trẻ biết nhún chân bật nhảy tại chỗ
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn chân để thực hiện vận động. Phát triển cơ chân và khả năng định hướng cho trẻ.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Địa điểm sân tập sạch sẽ thoáng mát

III. Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1. Khởi động :**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm

***Hoạt động 2: Trọng động**

+ Bài tập phát triển chung:

- Tay : Bắt chéo 2 tay trước ngực
- Bụng: 2 tay đưa ra sau lưng cúi gập người về phía trước;
- Chân: Ngồi tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi.
- Bật : Bật sang phải- bật lại chỗ cũ.(ĐTNM)
- Tập kết hợp với bài hát “Chú khỉ con ”

+VĐCB: Bật tại chỗ

- Cô giới thiệu tên vận động
- Cô tập mẫu lần 1: Cô không phân tích
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác:

+ TTCB: Khi có hiệu lệnh một tiếng xắc xô, từ đầu hàng cô tiến đến vạch xuất phát, hai chân chụm hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng về phía trước.

+ Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô: Cô nhún 2 chân xuống và bật lên cao bằng 2 chân, bật xong cô tiếp đất bằng hai mũi bàn chân tiếp theo đến cả bàn chân sau đó về cuối hàng đứng.

- Gọi hai trẻ khá lên tập

- Gọi lần lượt từng trẻ ở hai hàng lên tập. (Cô quan sát, sửa sai cho trẻ).

- Lần 2: Cô cho hai đội thi đua bật để lấy thức ăn về cho con vật trong rừng.

- Cô nhận xét và động viên trẻ

- Cô hỏi lại tên vận động vừa học

+ **TCVD : Trò chơi : Kéo co.**

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi: Chia trẻ thành hai đội có số lượng trẻ bằng nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội cô chọn một bạn khoẻ nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là đội không giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần, cô khuyến khích động viên khen trẻ .

***Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân tập 1, 2 vòng

IV: Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 26 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động học : Truyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ.

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung truyện, tên các nhân vật trong truyện .
- Rèn cho trẻ có kỹ năng ghi nhớ có chủ định, trả lời câu hỏi rõ ràng .
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Hệ thống câu hỏi đàm thoại.
- Truyện tranh minh họa trên vi tính: “Bác gấu đen và hai chú thỏ”
- Sa bàn rối.

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô đọc câu đố về con thỏ cho trẻ đoán.
- Cô hỏi trẻ Thỏ sống ở đâu?
- Vậy ngoài con thỏ ra còn có những con vật nào cũng sống ở trong rừng nhỉ?
- Cô dẫn dắt giới thiệu câu chuyện: “Bác gấu đen và hai chú thỏ”

***Hoạt động 2: Cô kể chuyện cho trẻ nghe**

- Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ nét mặt.

- Tóm tắt nội dung: Câu chuyện kể về Bác Gấu đen đi chơi rừng bị mưa ướt. Bác đến nhà Thỏ Nâu và Thỏ Trắng để xin trú nhờ. Thỏ Nâu không cho Bác trú nhờ, còn thỏ Trắng thì cho Bác trú nhờ. Đến đêm, nhà Thỏ Nâu bị đổ, Thỏ Nâu tìm đến nhà Thỏ Trắng, được Thỏ Trắng và Bác Gấu giúp đỡ. Thỏ Nâu cảm thấy ân hận vì không cho Bác Gấu vào nhà và muốn xin lỗi Bác.

- Giảng từ khó: “ướt lướt thướt” nghĩa là người bị ướt hết, khiến nước mưa trên tóc, trên quần áo chảy xuống thành dòng chảy các con ạ.

+ Cho trẻ làm bác Gấu đen đi trú mưa

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa trên máy tính.

* **Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào ?

- Bác Gấu đen đi chơi về gặp chuyện gì?

- Bác Gấu đen đã đến nhà ai để trú nhờ nhỉ?

- Khi bị Thỏ Nâu không cho trú nhờ thì bác Gấu đen đã đến nhà ai?

- Bạn Thỏ trắng đã làm gì khi bác Gấu đen đến?

- Chuyện gì đã xảy ra với bạn Thỏ nâu khi nửa đêm trời mưa to quá?

- Ai giúp Thỏ nâu làm lại nhà?

- Trong câu chuyện các con học tập bạn thỏ nào? Vì sao?

- Giáo dục trẻ: Trong câu chuyện bạn Thỏ trắng ngoan hơn vì bạn biết yêu thương, quan tâm và giúp đỡ bác Gấu đen. Còn bạn Thỏ nâu chưa ngoan vì bạn ích kỷ, không quan tâm, giúp đỡ bác Gấu đen nhưng cuối cùng bạn thỏ nâu cũng biết nhận lỗi. Các con nhớ học tập bạn Thỏ trắng phải biết yêu thương, quan tâm và giúp đỡ mọi người nhé.

+ Cô cho trẻ làm các chú Thỏ đi tắm nắng theo lời bài hát “Trời nắng, trời mưa”

- Cô kể truyện lần 3 bằng sa bàn rối:

* **KTTH:** Cô cùng trẻ múa hát bài “Đố bạn” và đi ra ngoài kết thúc tiết học.

IV: Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 27 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động: Dạy KNCH: “Voi làm xiếc”

Nghe hát: "Chó voi con ở Bản Đôn"-

TCÂN: "Ai nhanh hơn"

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát thuộc lời, đúng giai điệu bài hát.
- Rèn kỹ năng tự tin thể hiện bài hát, hát rõ lời bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Voi làm xiếc”, “Chó voi con ở Bản Đôn”.
- 6 - 7 chiếc vòng thể dục.
- Trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái

III. Cách tiến hành

***Hoạt động 1: Trò chuyện về chủ đề**

- Cô đọc câu đố về con voi để trẻ đoán.
- Cô đố các con là con gì?
- Con voi sống ở đâu?
- Ngoài con voi ra thì những con vật nào cũng sống trong rừng nữa?
- Hôm nay cô con mình cùng hát bài hát: “Voi làm xiếc” của Nhạc sĩ: Phạm Hiền

***Hoạt động 2: Dạy hát: “Voi làm xiếc”**

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với nhạc
- Cô giảng nội dung bài hát: Voi rất nặng và to nhưng voi lại rất khéo léo đi được trên một sợi dây rất nhỏ làm cho các bạn nhỏ rất thích và khen voi thật tài...
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cho cả lớp cùng hát bài hát :
- + Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 lần không nhạc
- + Cô cho trẻ hát 2 lần với nhạc

- Cô cho trẻ hát tốp, nhóm, cá nhân (Cô nhận xét, sửa sai, khích lệ trẻ)
- Cô cho 1 trẻ hát tốt lên hát 1 lần
- Cùng cô: Các con vừa hát bài gì? Của nhạc sĩ nào?
- Bài hát sẽ hay hơn khi được kết hợp với vận động vỗ tay theo nhịp.
- Cô cho cả lớp vỗ tay theo nhịp cùng cô 1 lần.
- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả.

***Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát voi nhảy vào chuồng**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.
- Cô đã chuẩn bị rất nhiều vòng, mỗi một vòng tròn tượng trưng là 1 chuồng voi nhé. Khi hát nhỏ các con đi nhẹ nhàng xung quanh những chiếc chuồng này, khi hát to thì các con nhanh chân nhảy vào chuồng. Bạn nào không tìm được chuồng thì bạn ấy phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (cô chú ý bao quát, khuyến khích trẻ chơi tốt).

***Hoạt động 4 : Nghe hát : "Chú voi con ở Bản Đôn"- Phạm Tuyên**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên nhạc sĩ.
- Cô hát lần 1
- Giảng nội dung bài hát: Có một chú voi con ở Bản Đôn, chú chưa có ngà nên còn trẻ con và rất ham ăn, ham chơi. Bạn nhỏ chúc Voi con mau lớn có đôi ngà to để kéo gỗ giúp buôn làng.
- Cô hát lần 2 kết hợp động tác múa minh họa
- > KTTH : Cô và trẻ cùng nhau làm những chú Voi đi vào rừng..

IV: Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 28 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động học : Đồng dao: Con vỏi con voi.

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ.

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao. Trẻ thuộc và hiểu nội dung bài đồng dao.
- Rèn ngôn ngữ cho trẻ và rèn cho trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mô hình khu rừng
- Nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh, Chú voi con”.

III. Cách tiến hành

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô dắt trẻ đi thăm quan vườn bách thú theo lời bài hát “ Ta đi vào rừng xanh”.
- Chúng mình đang đứng ở đâu đây?
- Trong khu rừng có những con vật gì?

- Cô giới thiệu, dẫn dắt trẻ đến với bài đồng dao “ Con voi con voi”.

***Hoạt động 2: Trẻ đọc bài đồng dao**

- Cô đọc thơ 1 lần kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao kể về con voi có 2 chân trước, 2 chân sau và đuôi con voi...

+ Từ mới : « sau rốt » là sau cùng đó các con à

- Cô đọc lần 2 : Kết hợp với mô hình (cô vừa đọc bài đồng dao vừa chỉ vào từng bộ phận của con voi).

- Cho cả lớp đọc cùng cô 3 - 4 lần

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ)

***Đàm thoại :**

- Bài thơ nói về con gì?

- Con voi có cái gì đi trước?

- Hai chân trước làm sao?

- Hai chân sau như thế nào?

- Còn cái gì đi sau rốt?

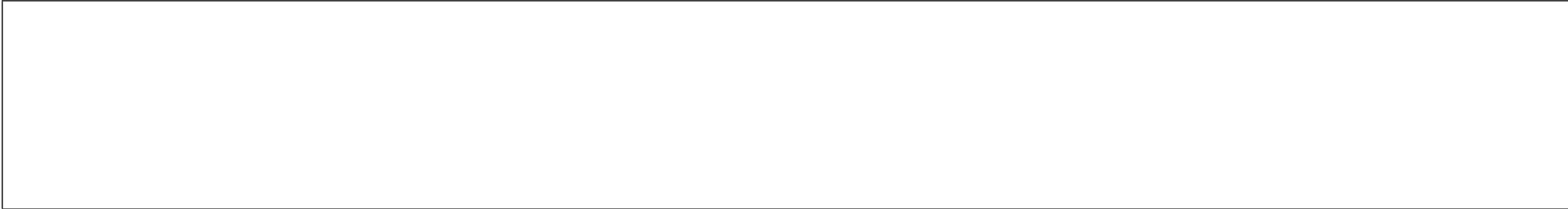
* **KTTH:** Cô và trẻ cùng nhau đọc lại bài đồng dao 1 lần cô kết hợp gõ phách tre.

IV: Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ



Hiệu phó chuyên môn

Giáo viên